

Số: /KH-BDS

Phú Đình, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, Đối tượng của xã Phú Đình năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 53/KH - TTYT ngày 09/04/2024 của Trung tâm y tế huyện Định Hóa về thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng của huyện Định Hóa năm 2024. Ban Dân số - KHHGD xã Phú Đình xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng trên địa bàn xã Phú Đình năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU

- Nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của xã hội, cộng đồng và người dân về Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng.
- Các hoạt động của Kế hoạch Chương trình điều chỉnh mức sinh năm 2024 phải cụ thể, khả thi.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu của công tác DS-KHHGD năm 2024, tiến tới đạt mức sinh thay thế vào năm 2025, ổn định quy mô dân số ở mức hợp lý; nâng cao chất lượng dân số, cải thiện tình trạng sức khỏe sinh sản, giải quyết tốt những vấn đề cơ cấu dân số góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam, bảo đảm xã Phú Đình phát triển nhanh và bền vững.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- Giảm tỷ suất sinh thô so với năm 2024 là 0,15‰. Tổng tỷ suất sinh năm 2024 ở mức 2,11 con.
- Đạt 380 người mới thực hiện biện pháp tránh thai hiện đại, trong đó : dụng cụ tử cung 32 người, triệt sản 01 người, tiêm thuốc tránh thai 12 người, uống thuốc tránh thai 275 người, dùng bao cao su tránh thai 60 người;
- Tỷ lệ phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại từ 65% trở lên.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA KẾ HOẠCH

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền

- Thống nhất nhận thức trong lãnh đạo và chỉ đạo cuộc vận động thực hiện “**Mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt**”, xây dựng gia đình tiên bộ, hạnh phúc. Đề cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ,

đảng viên, gắn kết quả thực hiện các mục tiêu điều chỉnh mức sinh với đánh giá hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương, đơn vị, nhất là những đứng đầu.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi

2.1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các văn bản của Trung ương và của tỉnh, của huyện về điều chỉnh mức sinh

a) Các văn bản của Trung ương :

- Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần 6 Ban chấp hành TW Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

- Nghị quyết số 137/NQ_CP ngày 31/12/2018 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW

- Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

- Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 28/04/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030.

b) Các văn bản của tỉnh :

- Kế hoạch số 74-KH/TU ngày 26/12/2017 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

- Quyết định số 1542/QĐ-UBND ngày 05/06/2018 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch số 74-KH/TU ngày 26/12/2017 của Tỉnh ủy Thái Nguyên.

- Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp với các vùng, đối tượng của tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030.

c) Các văn bản của huyện :

- Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 13/06/2021 của UBND huyện Định Hóa thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh đến năm 2030.

- Kế hoạch số 66/KH –UBND ngày 5/4/2021 của UBND huyện Định Hóa thực hiện công tác truyền thông dân số đến năm 2030.

- Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 27/9/2021 của UBND huyện Định Hóa hiện Đề án xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản trên địa bàn huyện Định Hóa năm 2030.

2.2. Các nội dung truyền thông về điều chỉnh mức sinh phù hợp, cụ thể

- Tập trung tuyên truyền vào lợi ích của việc sinh đủ hai con; các yếu tố bất lợi của việc kết hôn, sinh con quá muộn, sinh ít con đối với phát triển kinh tế - xã hội, đối với gia đình và chăm sóc bố, mẹ khi về già; vận động nam, nữ thanh niên không kết hôn muộn, không sinh con muộn, mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con và nuôi dạy con tốt. Đối tượng tuyên truyền, vận động chủ yếu là nam nữ thanh niên chưa kết hôn; gia đình, cặp vợ chồng chưa sinh đủ hai con.

- Xây dựng thông điệp truyền thông, nội dung tuyên truyền, vận động phù hợp với khẩu hiệu vận động là **“Mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt”**.

2.3. Các phương thức và mô hình truyền thông, vận động

a) Duy trì và nhân rộng các phương thức, mô hình truyền thông có hiệu quả

- Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, truyền thông trực tiếp cung cấp thông tin về Chương trình điều chỉnh mức sinh tại xóm và huy động sự ủng hộ của cán bộ chính quyền, đoàn thể, người có uy tín trong cộng đồng.

- Hoạt động truyền thông, tư vấn, vận động trực tiếp tại các hộ gia đình đối tượng của đội ngũ công tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản.

- Lồng ghép nội dung truyền thông vào các hội nghị, cuộc họp của các ban ngành đoàn thể; các buổi sinh hoạt văn nghệ, thể thao, giải trí của nhân dân tại xóm.

b) Đẩy mạnh truyền thông về điều chỉnh mức sinh thông qua các phương thức, mô hình truyền thông hiện đại: qua internet, trang điện tử, mạng xã hội (zalo, facebook, youtube, tiktok ...) trên điện thoại di động và các phương tiện truyền tin khác (pano, áp phích, băng zôn ...)

3. Thực hiện các chính sách khuyến khích, hỗ trợ

3.1. Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích hiện hành trên phạm vi toàn xã

- Tăng cường, thúc đẩy các biện pháp cung cấp phương tiện tránh thai miễn phí cho người dân trong độ tuổi sinh đẻ thực hiện kế hoạch hóa gia đình theo nội dung Công văn số 10578/BYT-TCDS, ngày 14/12/2021 của Bộ Y tế về thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh.

- Thực hiện các loại hình cung cấp dịch vụ dân số, kế hoạch hóa gia đình theo chính sách miễn phí cho đồng bào dân tộc thiểu số được quy định trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển – xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giao đoạn I : từ năm 2021 đến năm 2025.

3.2. Thực hiện xã hội hóa cung cấp dịch vụ, hàng hóa sức khỏe sinh sản/KHHGD

Khuyến khích sự tự nguyện chi trả dịch vụ KHHGD và chi phí mua PTTT của người dân(theo Kế hoạch số 27/KH-UBND, ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh và Kế hoạch thực hiện “Đề án xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030” của Sở Y tế).

4. Mở rộng tiếp cận các dịch vụ sức khỏe sinh sản/ kế hoạch hóa gia đình và các dịch vụ có liên quan

4.1. *Củng cố mạng lưới cung cấp dịch vụ KHHGD; đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trạm Y tế xã cung cấp dịch vụ KHHGD*

a) Cung cấp dịch vụ KHHGD: Trạm Y tế xã thực hiện cung cấp dịch vụ KHHGD cho người dân bảo đảm công bằng, bình đẳng trong tiếp cận, sử dụng dịch vụ, không phân biệt giới, người đã kết hôn, người chưa kết hôn, người tạm trú.

b) Bảo đảm cấp phát phương tiện tránh thai đến tận đối tượng (kênh miễn phí):

- Đối tượng được cấp PTTT miễn phí : Mọi người dân cư trú trên địa bàn không phân biệt thường trú hay tạm trú đều thuộc đối tượng được cấp miễn phí PTTT (theo Công văn số 10578/BYT-TCDS ngày 14/12/2021 của Bộ Y tế về việc thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh và Công văn số 909/TCDS-QMDS ngày 31/12/2021 của Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình về việc triển khai thực hiện Công văn số 10578/BYT_TCDS ngày 14/12/2021).

- Quản lý và cấp phát PTTT miễn phí theo đúng quy định.

c) Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng tư vấn, theo dõi, quản lý đối tượng và cung cấp biện pháp tránh thai phi lâm sàng tại cộng đồng cho cán bộ trạm y tế, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản.

4.2. *Tổ chức 02 đợt Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD và nâng cao chất lượng dân số. Tăng số người sử dụng các biện pháp tránh thai hiện đại nhằm hoàn thành chỉ tiêu về giảm sinh năm 2024 và những năm tiếp theo.*

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Trạm Y tế xã chủ động tham mưu với UBND xã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh năm 2024 phù hợp với tình hình của địa phương.

- Đưa các nội dung nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi với mọi hình thức vào hương ước, quy ước của địa phương.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng của Ban dân số xã Phú Đình. Yêu cầu Trạm Y tế xã nghiêm

túc triển khai thực hiện; đề nghị các thành viên Ban chỉ đạo công tác Dân số xã phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTYT huyện;
- UBND xã (Thay B/cáo)
- Ban DS-KHHGD (T/hiện)
- Trạm Y tế xã (T/hiện)
- 13 xóm (T/hiện)
- Lưu VP, TYT xã

TRƯỞNG BAN

**Phó Chủ Tịch UBND
Ma Doãn Thành**